

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 19 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DOI (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.276.911	2.310.320	4.800	19.200
2	Pmax (MW)	2349,8	516,1	0,200	0,800
3	Pmin (MW)	1708,9	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 19/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	19-09-25	09h00	19-09-25	18h00	XNLD TN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLD TN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ ngay các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sứ và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp gián accu 110VDC	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	19-09-25	09h00	19-09-25	16h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở sụt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	19-09-25	19h00	19-09-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	19-09-25	18h00	19-09-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	19-09-25	08h00	19-09-25	11h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành - Vệ sinh tủ nguồn UPS cấp cho tủ HVGB, accu, đo điện áp và nội trở accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	19-09-25	18h00	19-09-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	19-09-25	07h00	19-09-25	11h30	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Tủ trụ 1A đến đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

8	19-09-25	07h00	19-09-25	11h30	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 1A đến trụ 333(RG) đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 01A đến trụ 97 đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Từ trụ 01 đến trụ 20 đường dây 110kV 173 Tân Biên 2 - 171 Tân Hưng, 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, đường dây 110kV 171 cầu Máng - 171 BourBon	Từ trụ 01 đến trụ 38A Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng, Từ trụ 38A đến trụ 84/16 đường dây 110kV 171 cầu Máng - 171 BourBon	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 84/16 đến trụ 102 đường dây 110kV 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 01 đến trụ 102 đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
14	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Từ trụ 97/1 đến trụ 97/112 đường dây 110kV 172 Tân Biên - 171 Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Từ trụ 1 đến trụ 23/58 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 1A đến trụ 261(RG) đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đem lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

17	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 1A đến trụ 333(RG) đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	19-09-25	07h00	19-09-25	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 179, 180 Tây Ninh 2 - 171, 172 Tây Ninh	- Từ trụ 1B đến trụ 591 đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh - Từ trụ 1B đến trụ 420 đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	Kiểm tra định kỳ đếm lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
1	19-09-25	08h00	19-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 9 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 9 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 9 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	8	Áp Long Thành xã Long Chữ	Cắt LBFCO trụ 274B/1 Long Thành 2 tuyến 476BC	93	0,4675	0,0022	0,0181	0,0001	0,091	320
2	19-09-25	08h00	19-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 3 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 3 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 274B/9 Long Thành 3 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	8	Áp Long Thành xã Long Chữ	Cắt LBFCO trụ 274B/1 Long Thành 2 tuyến 476BC	93	0,4675	0,0022	0,0181	0,0001	0,091	320
3	19-09-25	08h00	19-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 37,5kVA trụ 280B/14 Long Thành 5 tuyến 476BC	Trạm 37,5kVA trụ 280B/14 Long Thành 5 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 37,5kVA trụ 280B/14 Long Thành 5 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	3	Áp Long Giao xã Long Chữ	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 280B/14 Long Thành 5 tuyến 476BC	48	0,2413	0,0011	0,0094	0,0000	0,034	120
4	19-09-25	08h00	19-09-25	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 283/12 Long Thành 8 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 283/12 Long Thành 8 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 283/12 Long Thành 8 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	3	Áp Long Giao xã Long Chữ	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 283/12 Long Thành 8 tuyến 476BC	48	0,2413	0,0011	0,0094	0,0000	0,034	120
5	19-09-25	13h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 290B/3 Long Giao 7 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 290B/3 Long Giao 7 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 290B/3 Long Giao 7 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	6	Áp Long Giao xã Long Chữ	Cắt LBFCO trụ 290B/1 Long Giao 1 tuyến 476BC	84	0,4223	0,0020	0,0164	0,0001	0,069	240
6	19-09-25	13h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 25kVA trụ 290B/8 Long Giao 1 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 290B/8 Long Giao 1 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 290B/8 Long Giao 1 tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM	6	Áp Long Giao xã Long Chữ	Cắt LBFCO trụ 290B/1 Long Giao 1 tuyến 476BC	84	0,4223	0,0020	0,0164	0,0001	0,069	240
7	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/30 đến trụ 103B/30/5 Tà Beng tuyến 481MB	Từ trụ 103B/30 đến trụ 103B/30/5 Tà Beng tuyến 481MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103B/30 đến trụ 103B/30/5 Tà Beng tuyến 481MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TD	Từ trụ 354 đến trụ 423 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 354 đến trụ 423 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Phát quang	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TD	Từ trụ 471/44 đến trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 471/44 đến trụ 471/90 Phước Minh tuyến 475TD	Phát quang	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

10	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 90 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 90 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD	Từ trụ 180/1B đến trụ 180/18, từ trụ 142/39 đến trụ 142/46 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 473TD	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 180/1B đến trụ 180/18, từ trụ 142/39 đến trụ 142/46 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
12	19-09-25	08h00	19-09-25	11h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Trạm 1000kVA trụ 418/1 Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh tuyến 475TD	Trạm 1000kVA trụ 418/1 Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh tuyến 475TD	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh trạm 1000kVA tại trụ 418/1 Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh tuyến 475TD	Thay thiết bị định kỳ	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh	Cắt 3LBFCO trạm 1000kVA tại trụ 418/1 Công ty TNHH Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh tuyến 475TD	1	0,0033	0,0000	0,0002	0,0000	0,206	617
13	19-09-25	13h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Dương Mình Châu	Đội QLD Dương Mình Châu	Trạm 2000kVA trụ 305/43 Lò mì Tư Bông tuyến 477HT	Trạm 2000kVA trụ 305/43 Lò mì Tư Bông tuyến 477HT	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ khách hàng: DNTN Lò mì Tư Bông trạm 2000kVA tại trụ 305/43 Lò mì Tư Bông tuyến 477HT	Thay thiết bị định kỳ	8	Áp Phước Bình 2 xã Dương Minh Châu	- Cắt REC và DS, FCO cấp nguồn từ điều khiển REC tại trụ 305/43 Lò mì Tư Bông tuyến 477HT. Cắt CB tổng trạm 50kVA tại trụ 305/45 Nga Tây Ninh II-P tuyến 477HT - Cắt 3LBFCO trạm 2000kVA tại trụ 305/43/1 Lò mì Tư Bông tuyến 477HT	42	0,1618	0,0008	0,0082	0,0000	0,274	960
14	19-09-25	07h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chò tuyến 474TD	Từ trụ 68/1 đến trụ 68/116/26/20, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33, từ trụ 68/71 đến trụ 68/71/44, từ trụ 68/57 đến trụ 68/57/27 tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 68/1 đến trụ 68/116/26/20, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33, từ trụ 68/71 đến trụ 68/71/44, từ trụ 68/57 đến trụ 68/57/27 tuyến 474TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
15	19-09-25	07h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
16	19-09-25	07h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

17	19-09-25	07h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/2 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 153 đến trụ 153/1 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Thay dâ, tháo neo, xử lý mỗi nối phi kỹ thuật, đi dôi LA, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 153 đến trụ 153/1 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Tờ trình SCTX 62/TTr-ĐHT	70	Khu phố Hiệp Hòa, Hiệp Trường phường Thanh Điền; khu phố Long Trung phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 137/2, DS trụ 137/1 Trường Chính Trị tuyến 472SD - Cắt REC trụ 136B, DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 209, DS trụ 208B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD	4205	35,9972	0,0750	1,8725	0,0039	1,309	10,472
18	19-09-25	07h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 153/2 đến trụ 153/16 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 153/2 đến trụ 153/16 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Thay dâ, tháo neo, xử lý mỗi nối phi kỹ thuật, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 153/2 đến trụ 153/16 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Tờ trình SCTX 62/TTr-ĐHT	0	Khu phố Hiệp Trường phường Thanh Điền	Cắt 3LBFCO trụ 153/1 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	19-09-25	08h00	12-09-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 182B/1 Cũ Bà Định tuyến 479TBI	Từ trụ 182B/10 đến trụ 182B/68 tuyến 479TBI	Thay sử phông điện, chặt tỉa nhánh cây rừng từ trụ 182B/10 đến trụ 182B/68 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên		Áp Tân Tiến xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 182B/1 Cũ Bà Định tuyến 479TBI	214	2,8493	0,0053	0,1071	0,0002	0,000	0
20	19-09-25	08h30	19-09-25	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 3x15kVA Cán tole Bình Minh trụ 86/1 tuyến 474TBI	Trụ 86/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 3x15kVA Cán tole Bình Minh trụ 86/1 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Cty TNHH Minh Thành An	Cắt 3FCO Trạm biến áp 3x15kVA Cán tole Bình Minh trụ 86/1 tuyến 474TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
21	19-09-25	09h30	19-09-25	10h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 250kVA Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST trụ 198/2 tuyến 474TBI	Trụ 198/2 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 250kVA Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST trụ 198/2 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Công ty TNHH Kinh Doanh Thương Mại Và Dịch Vụ Vinfast	Cắt 3FCO Trạm biến áp 250kVA Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST trụ 198/2 tuyến 474TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
22	19-09-25	10h30	19-09-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 3x37,5kVA DNTN Lưu Thái Bình trụ 203 tuyến 474TBI	Trụ 203 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ Trạm biến áp 3x37,5kVA DNTN Lưu Thái Bình trụ 203 tuyến 474TBI	Thay công tơ định kỳ	1	Doanh nghiệp Tư nhân Lưu Thái Bình	Cắt 3FCO Trạm biến áp 3x37,5kVA DNTN Lưu Thái Bình trụ 203 tuyến 474TBI	1	0,0015	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34
23	19-09-25	13h30	19-09-25	15h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA Gò Cát - Tân Phong 4 trụ 21/91 tuyến 477TN	Trụ 21/91 tuyến 477TN	Thay công tơ lệch thời gian Trạm biến áp 50kVA Gò Cát - Tân Phong 4 trụ 21/91 tuyến 477TN	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Xuân, xã Trà Vong	Cắt FCO Trạm biến áp 50kVA Gò Cát - Tân Phong 4 trụ 21/91 tuyến 477TN	54	0,1198	0,0013	0,0045	0,0001	0,034	51
24	19-09-25	13h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 37,5kVA Gò Cát - Tân Phong 2 trụ 21/82 tuyến 477TN	Trụ 21/82 tuyến 477TN	Thay công tơ lệch thời gian Trạm biến áp 37,5kVA Gò Cát - Tân Phong 2 trụ 21/82 tuyến 477TN	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Xuân, xã Trà Vong	Cắt FCO Trạm biến áp 37,5kVA Gò Cát - Tân Phong 2 trụ 21/82 tuyến 477TN	39	0,2308	0,0010	0,0087	0,0000	0,034	137
25	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Suối Ngõ	- Trụ 167/5/75/30/55 đến trụ 167/5/75/55 đến trụ 167/5/75/30/110 tuyến 471SN	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang từ trụ 167/5/75/55 đến trụ 167/5/75/110 tuyến 471SN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, đi dôi công tơ trong nhà ra trụ, dôi trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bê, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

27	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thanh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thanh	Gắn điện kể mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, không chạy, kiểm tra nhau chậm, đi dờ trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dờ trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 47B/1 đường Điện biên Phú tuyến 474TN	Từ trụ 47B/4 đến trụ 47B/10, trụ 47B/7/6P, trụ 47B/11/5P, 47B/11/6P, trụ 47B/13/7T, trụ 47B/18C, trụ 47B/18C/7T đường Điện Biên Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư xử lý khiếm khuyết công trình KFW từ trụ 47B/4 đến trụ 47B/10, trụ 47B/7/6P, trụ 47B/11/5P, 47B/11/6P, trụ 47B/13/7T, trụ 47B/18C, trụ 47B/18C/7T đường Điện Biên Phú tuyến 474TN	Công trình KFW	40	Khu phố Ninh Đức, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 47B/1 đường Điện biên Phú tuyến 474TN	1085	9,6611	0,0179	0,5435	0,0010	1,372	12.346
30	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 266 đến trụ 266/16/16, từ trụ 266/7/2/1 đến trụ 266/7/2/9/7/10 tuyến 471SD	Từ trụ 266 đến trụ 266/16/16, từ trụ 266/7/2/1 đến trụ 266/7/2/9/7/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 266 đến trụ 266/16/16, từ trụ 266/7/2/1 đến trụ 266/7/2/9/7/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 279/1 đến trụ 279/48, từ trụ 279/48/1 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Từ trụ 279/1 đến trụ 279/48, từ trụ 279/48/1 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 279/1 đến trụ 279/48, từ trụ 279/48/1 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Từ trụ 128 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128 đến trụ 128/46/36 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	19-09-25	08h00	19-09-25	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 118/13 Trảng Thò tuyến 476SD	Trạm 50kVA trụ 118/13 Trảng Thò tuyến 476SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 2x50kVA trạm trụ 118/13 tuyến 476SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp An Điện xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/13 Trảng Thò tuyến 476SD	77	0,2706	0,0013	0,0150	0,0001	0,011	40
34	19-09-25	13h30	19-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 50kVA trụ 128/20 Ninh Điền 2 tuyến 477SD	Trạm 50kVA trụ 128/20 Ninh Điền 2 tuyến 477SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 75kVA trạm trụ 128/20 tuyến 477SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 128/20 Ninh Điền 2 tuyến 477SD	82	0,2882	0,0014	0,0160	0,0001	0,011	40
35	19-09-25	08h00	19-09-25	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 34/56 tuyến 475TB	Từ trụ 34/57 đến trụ 34/67 tuyến 475TB	Thí nghiệm CBM TBA trụ 34/57B, 34/62/1, 34/66, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	20	Khu phố An Hội, Hòa Hội phường Trảng Bàng	Cắt 3LBFCO trụ 34/56 An Hội tuyến 475TB	982	9,0724	0,0168	0,4919	0,0009	0,724	6.516

C. HOTLINE																			
	Không có																		

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tư cày (đề xuất)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
	Không có																				
B.	LƯỚI ĐIỆN 22KV																				
	Không có																				
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/có lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
															(16)	(17)	(18)	(19)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xi nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên